

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ



HOÀNG VĂN PHAI

**QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM THAM GIA
ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

HÀ NỘI – 2013

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ



HOÀNG VĂN PHAI

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM THAM GIA
ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

Chuyên ngành: Kinh tế chính trị

Mã số : 62 31 01 02

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- 1. PGS, TS Trần Đăng Bộ**
- 2. PGS, TS Nguyễn Trọng Xuân**

HÀ NỘI - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực và có xuất xứ rõ ràng!

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Hoàng Văn Phai

MỤC LỤC

Trang

TRANG PHỤ BÌA	
LỜI CAM ĐOAN	
MỤC LỤC	
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	
MỞ ĐẦU	3
TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU	6
Chương 1 QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM THAM GIA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN	15
1.1. Nguồn nhân lực, đào tạo nguồn nhân lực và quân đội tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước	15
1.2. Những căn cứ của quân đội tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước	35
1.3. Quân đội một số nước tham gia đào tạo nguồn nhân lực dân sự và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam	43
Chương 2 THỰC TRẠNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM THAM GIA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC	59
2.1. Thành tựu và nguyên nhân trong tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của quân đội	59
2.2. Hạn chế và nguyên nhân trong tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của quân đội	85
2.3. Một số vấn đề đặt ra từ thực trạng quân đội tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước	98
Chương 3 QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THAM GIA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC CỦA QUÂN ĐỘI	107
3.1. Quan điểm chỉ đạo quân đội tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước	107
3.2. Giải pháp chủ yếu nâng cao hiệu quả tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của quân đội	117
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	148
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	151
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	152
PHỤ LỤC	159

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

STT	CHỮ VIẾT ĐẦY ĐỦ	CHỮ VIẾT TẮT
1	Chính trị quốc gia	CTQG
2	Cơ sở đào tạo	CSĐT
3	Công nghiệp hoá, hiện đại hoá	CNH,HĐH
4	Đảng uỷ quân sự Trung ương	ĐUQSTW
5	Đội ngũ nhà giáo	ĐNNG
6	Giáo dục, đào tạo	GDĐT
7	Hà Nội	H
8	Nhà xuất bản	Nxb
9	Nguồn nhân lực	NNL

MỞ ĐẦU

1. Giới thiệu khái quát về công trình nghiên cứu

Sự nghiệp CNH, HĐH đòi hỏi phải không ngừng nâng cao năng lực, trí tuệ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, trình độ dân trí của nhân dân lao động để tiếp cận và ứng dụng những khoa học kỹ thuật, công nghệ mới; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại... Vì vậy, giáo dục phải trở thành nền tảng của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Với điều kiện, khả năng, năng lực đào tạo hiện có của mình, quân đội đã và đang tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước; bước đầu đạt được những thành tựu đáng khích lệ, song quá trình tham gia vẫn còn những hạn chế, bất cập. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả quân đội tham gia đào tạo NNL phục vụ đất nước. Nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài: “Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” để nghiên cứu. Nghiên cứu sinh xác định nhiệm vụ nghiên cứu, luận giải và làm sáng tỏ cơ sở lý luận, thực tiễn; đánh giá thực trạng, đề xuất quan điểm, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quân đội tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước. Qua đó, khẳng định quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về quân đội tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước là đúng; từng bước hội nhập hệ thống nhà trường quân đội với hệ thống giáo dục quốc dân, nâng cao chất lượng đào tạo NNL quân sự và tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước.

Bước đầu, nghiên cứu sinh đã có một số công trình khoa học được công bố trên các tạp chí chuyên ngành và một số tạp chí khác ở trong và ngoài quân đội cùng với sự tích cực, chủ động tìm kiếm các nguồn tài liệu để nghiên cứu. Đến nay, nghiên cứu sinh đã có gần 80 danh mục tài liệu tham khảo, báo cáo, số liệu liên quan đến đề tài là cơ sở để nghiên cứu sinh triển khai nhiệm vụ nghiên cứu của mình.

Kết cấu luận án gồm: phần mở đầu, tổng quan; phần nội dung 3 chương, 8 tiết; phần kết luận, phụ lục và danh mục tài liệu tham khảo.

2. Lý do lựa chọn đề tài

Quá trình CNH,HĐH ở nước ta được tiến hành từ một nền kinh tế với trình độ phát triển thấp, đội ngũ lao động chưa qua đào tạo chiếm tỷ lệ cao. Trong khi đó, Đảng ta xác định mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại đã đặt ra nhu cầu lớn về đào tạo NNL phục vụ CNH,HĐH đất nước.

Với những tiềm năng về nhân lực, khoa học và công nghệ, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động đào tạo, nhất là kinh nghiệm đào tạo NNL quân sự, quân đội là một trong những nguồn lực quan trọng trong tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH,HĐH đất nước. Trên thực tế, quân đội đã khẳng định được năng lực đào tạo và trực tiếp tham gia đào tạo NNL cho đất nước, kết quả bước đầu rất đáng tin cậy. Sản phẩm đào tạo của quân đội đã được xã hội chấp nhận, ngày càng có uy tín, đáp ứng tốt yêu cầu về NNL phục vụ CNH,HĐH.

Sau 10 năm tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH,HĐH, quân đội thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm, nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện cả về nội dung, chương trình, phương pháp, ngành nghề và lĩnh vực đào tạo. Mặc dù kết quả tham gia đào tạo NNL phục vụ sự nghiệp CNH,HĐH của quân đội rất đáng trân trọng, nhưng vẫn còn những hạn chế, bất cập như: chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu xã hội; hiệu quả tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH,HĐH thấp; chưa giải quyết tốt các mối quan hệ giữa nhiệm vụ đào tạo NNL quân sự và tham gia đào tạo NNL dân sự nên dẫn đến tình trạng quá tải ở một số CSĐT làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ đào tạo NNL quân sự; thực hiện liên kết, hợp tác đào tạo còn hạn chế; cơ cấu ngành nghề đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu NNL của CNH,HĐH đất nước; công tác quản lý của Nhà nước về GDĐT ở các CSĐT quân đội còn chông chéo.

3. Mục đích nghiên cứu của đề tài

Mục đích nghiên cứu của đề tài nhằm góp phần nâng cao hiệu quả tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH,HĐH đất nước của Quân đội nhân dân Việt Nam.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

- **Đối tượng nghiên cứu:** Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia đào tạo NNL.

- **Phạm vi nghiên cứu:** Quân đội tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước được diễn ra dưới nhiều hình thức, nội dung; cả trực tiếp và gián tiếp; song luận án chỉ tập trung nghiên cứu quân đội tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH trực tiếp ở hai cấp học và trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân là: giáo dục nghề nghiệp (có trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề); giáo dục đại học (đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, thạc sỹ, tiến sỹ). Thời gian nghiên cứu: từ năm 2002 đến nay.

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

** Những đóng góp mới của luận án*

- Luận án làm rõ quan niệm Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước.

- Đánh giá thực trạng hiệu quả quân đội tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước trong 10 năm qua.

- Đề xuất hệ thống quan điểm cơ bản và giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước của quân đội trong thời gian tới.

** Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án*

- Góp phần làm rõ cơ sở khoa học của Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước.

- Phân tích, đánh giá thực trạng hiệu quả quân đội tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước và đề xuất những giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả tham gia đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH đất nước của quân đội.

- Luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho nghiên cứu, học tập, một số nội dung liên quan đến đào tạo NNL và quân đội tham gia đào tạo NNL.

TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

1.1. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài liên quan đến đề tài

Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài liên quan đến đề tài luận án được các tác giả đề cập ở những khía cạnh, góc độ khác nhau và tập trung chủ yếu ở các quốc gia như Mỹ, Nga, Trung Quốc với những công trình tiêu biểu sau:

- “Hiệu quả của giáo dục kinh tế” của A.P. Prô-khôm-xki (Nga) [53]. Tác giả đã trình bày một số vấn đề về giáo dục ở Nga, sự cần thiết phải xây dựng hệ thống giáo dục sát thực tế; nhấn mạnh đến vai trò của giáo dục đại học, NNL chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu về NNL ở tất cả các lĩnh vực.

- *Human resources for national strength* của Stanley L.Falk (Mỹ) [76]. Tác giả trình bày về vai trò của NNL đối với sức mạnh của quốc gia, về NNL và đào tạo NNL; về GDĐT và mối quan hệ giữa GDĐT với sự phát triển của đất nước; mối quan hệ giữa lao động và công nghệ. Cuốn sách cũng dành một phần trình bày tổng quát về NNL cho quốc phòng; yêu cầu về NNL cho quân đội và việc duy trì, đào tạo, sử dụng, triển vọng của NNL này; trường hợp sử dụng NNL khẩn cấp.

- *Classrooms in the military* của Harold F.Clack and Harold S.Loan (Mỹ) [75]. Cuốn sách trình bày về các lớp học trong quân đội với mục đích để đổi mới giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo trong các nhà trường của Quân đội Mỹ.

- *The National defense college ThaiLan*, của Kamthon Sathirakul (Thái Lan) [77]. Cuốn sách trình bày khái quát về lịch sử, nhiệm vụ, chức năng, tổ chức, kế hoạch và chương trình giảng dạy của nhà trường.

- “Một góc nhìn nhà trường, học viện quân sự” của Lý Thìn Quang (Trung Quốc) [54]. Tác giả khái quát về vị trí, vai trò của nhà trường, học viện quân sự trong đào tạo NNL đáp ứng nhu cầu của quân đội và đất nước.

- “Tổng quan về năm trường đại học tổng hợp trong toàn quân” của Lăng Tường (Trung Quốc), [53]. Tác giả khái quát về năm trường đại học tổng hợp của Quân đội Trung Quốc là: Trường Đại học Khoa học Kỹ thuật quốc phòng, Trường Đại học Công trình Vật lý, Trường Đại học Công trình Thông tin, Trường Đại học Công trình Hải quân và Trường Đại học Công trình Không quân. Các trường này ngoài nhiệm vụ đào tạo NNL quân sự còn tham gia đào tạo NNL cho đất nước, trên thực tế đã đào tạo, bồi dưỡng hơn mười vạn nhân tài kỹ thuật chuyên ngành các loại như học sĩ, thạc sĩ, tiến sĩ và đội ngũ cán bộ quản lý kỹ thuật.

Những công trình khoa học ở nước ngoài nghiên cứu về quân đội ở một số quốc gia trên thế giới và khu vực tham gia đào tạo NNL dân sự được đề cập ở những nội dung, phạm vi và mức độ khác nhau; song tựu trung lại các công trình này đều khẳng định vai trò của NNL đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và trong điều kiện thời bình, ngoài nhiệm vụ chính là đào tạo, bồi dưỡng, phát triển NNL quân sự, quân đội còn tích cực tham gia đào tạo NNL dân sự cho đất nước - nhân tố có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Một số công trình tập trung phân tích về vai trò của NNL đối với sự phát triển của đất nước và của quân đội, về trường hợp sử dụng NNL khẩn cấp nhằm đáp ứng yêu cầu của chiến tranh. Tuy nhiên, những công trình khoa học này chỉ đề cập riêng lẻ, độc lập từng vấn đề về quân đội tham gia đào tạo NNL dân sự ở các góc độ khác nhau, các quốc gia khác nhau, với các thể chế chính trị khác nhau; chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu một cách hệ thống về cơ sở khoa học của quân đội tham gia đào tạo NNL dân sự phù hợp với thể chế chính trị xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Song, đây là nguồn tài liệu, kinh nghiệm quý cho nghiên cứu sinh tiếp cận, nghiên cứu và làm rõ vấn đề nghiên cứu của luận án.